

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **1106** /2016/KDTM-PT
Ngày: 22-9-2016
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Chinh**.

Các Thẩm phán: Bà **Bùi Ngọc Anh**

Bà **Nguyễn Thị Lang**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Võ Thu Phương**, cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà **Nguyễn Thị Ân** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 24 tháng 8 và ngày 22 tháng 9 năm 2016 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/TLPT-KDTM ngày 06/6/2016 về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 439/2016/KDTM-ST ngày 19 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân Quận 3 bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 342/2016/QĐ-PT ngày 11 tháng 7 năm 2016 và Quyết định hoãn phiên tòa số 429/2016/QĐ-PT ngày 10 tháng 8 năm 2016 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn.**

Trụ sở: 474 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lương Vĩnh Kim – Giám đốc.

Bị đơn: **Công ty TNHH Thương mại – Tư vấn – Kỹ thuật Sao Nam.**

Trụ sở: 543/49 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Mai Thị Thuý Dương (theo Giấy ủy quyền ngày 01/8/2016).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: ông Nguyễn An Nhân – Công ty Luật hợp danh Nghiêm & Chính thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam.

Trụ sở: Phòng 3, Lầu 8, Toà nhà Bitexco Financial Tower, 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Diệp (theo Giấy ủy quyền ngày 29/7/2016).



Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: ông Lê Nết – Công ty Luật TNHH LNT & Thành viên (LNT) thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu.

Trụ sở: 131 Châu Văn Liêm, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức Thiệp (theo Giấy ủy quyền ngày 24/06/2015).

Người kháng cáo: - Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn

- Công ty TNHH Thương mại – Tư vấn – Kỹ thuật Sao Nam

- Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam

(tất cả các đương sự đều có mặt)

NHẬN THẤY:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/11/2015 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có ông Lương Vĩnh Kim đại diện theo pháp luật trình bày:

Dựa trên cam kết của Công ty TNHH Thương mại – Tư vấn – Kỹ thuật Sao Nam (gọi tắt là Sao Nam) bán cho Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn (gọi tắt là Saigonbook) giá rẻ hơn 20% so với các đối tác khác, ngày 20 tháng 10 năm 2014, Saigonbook và Sao Nam có ký Hợp đồng Kinh Tế số 038/HĐKT-14 (gọi tắt là Hợp đồng 038) để mua bán máy in kỹ thuật số Konica Minolta bizhub PRESS C1100 có đặc điểm kỹ thuật gồm: Bộ điều khiển xử lý file in Print Controller IC-602C được tích hợp trong máy, bộ chuyển giấy RU-511, bộ làm ẩm giấy HM-101, bộ nạp giấy PF-707, bộ đóng kim đầu ra FS-532, tổng trị giá là 3.409.111.200 đồng (gọi tắt là máy C1100). Saigonbook đã chuyển cho Sao Nam số tiền đặt cọc là 511.366.680 đồng.

Do sửa chữa trụ sở theo thiết kế của Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam (gọi tắt là KMV) nên Saigonbook thiếu tiền thanh toán đợt 2, phải vay của Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu (gọi tắt là ACBL) số tiền là 2.640.436.000 đồng dưới hình thức Hợp đồng Cho thuê tài chính ký ngày 27 tháng 12 năm 2014. Cùng ngày, ba bên là Saigonbook, Sao Nam và ACBL có ký Hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG (gọi tắt là Hợp đồng 03) và phụ lục số 03.12.14/HĐMB-SG/PL-01 (gọi tắt là Phụ lục hợp đồng) để thay thế cho Hợp đồng 038. Trong Hợp đồng 03 này, ACBL là bên cho thuê tài chính và đứng tên mua tài sản trong thời gian cho thuê tài chính; Sao Nam là bên bán tài sản và Saigonbook là bên thuê tài chính và quyết định mua tài sản với nội dung mua bán hoàn toàn giống Hợp đồng 038.

Vào ngày 14 tháng 8 năm 2015, Saigonbook đã trả hết tiền nợ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nêu trong Hợp đồng cho thuê tài chính và nắm quyền sở hữu đối với máy C1100. Sự việc này được chứng nhận bằng Biên bản thanh lý hợp đồng, Biên bản bàn giao tài sản và Hóa đơn giá trị gia tăng.

Sau khi mua máy C1100, Saigonbook phát hiện Sao Nam và KMV đã có hành vi lừa dối như sau:

1. Lừa dối về giá bán máy C1100: Saigonbook cho rằng bị lừa dối về giá vì Sao Nam đã bán mắc hơn giá thị trường. Chứng cứ mà Saigonbook đưa ra gồm:

- Tại bảng chào giá số 128/CTV/14 ngày 14/10/2014, Sao Nam chào giá máy C1100 là 3.873.990.185 đồng. Nhưng tại bảng chào giá số 97/CTV/14 ngày

16/07/2015, Sao Nam chào giá máy C1100 là 2.000.000.000 đồng. Như vậy trong thời hạn 09 tháng, Sao Nam đưa ra giá chênh lệch nhau đến 1.873.990.185 đồng.

- Căn cứ vào 2 chứng thư thẩm định giá của Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn thì giá máy C1100 vào thời điểm tháng 07/2014 và tháng 07/2015 không biến động và giá máy trên thị trường dao động khoảng 1.900.000.000 đồng cộng trừ 10%.

- Saigonbook đã mua máy C1100 từ đại lý khác của KMV là Công ty Giải pháp công nghệ Sài Gòn với giá là 1.300.000.000 đồng. Như vậy điều này mâu thuẫn với Hợp đồng nhà phân phối ngày 02/01/2014 vì tại hợp đồng trên có quy định KMV quyết định giá của sản phẩm Konica Minolta tại thị trường Việt Nam, mức giá này sẽ được KMV điều chỉnh mỗi năm một lần.

2. Lừa dối về chương trình khuyến mại giảm 20% giá bán máy C1100: Theo bảng chào giá số 128/CVT/14, Sao Nam đề nghị giảm giá đặc biệt 20% cho Saigonbook làm cho Saigonbook nhầm tưởng giá máy C1100 do Sao Nam bán rẻ hơn giá thị trường. Nhưng thực tế, giá máy C1100 do Sao Nam bán mắc hơn.

3. Lừa dối về dịch vụ click charge: Sao Nam và KMV không thông báo dịch vụ tính phí theo trang in (dịch vụ click charge). Chỉ khi việc mua bán hoàn tất, Sao Nam và KMV mới thông báo cho Saigonbook biết là hợp đồng còn thiếu quy định về click charge và tuổi thọ vòng đời của máy C1100 chỉ là 20.000.000 trang in.

4. Lừa dối về chất lượng máy C1100: Máy C1100 vừa bàn giao đã bị lỗi, lỗi kéo dài hơn 03 tháng. Sau khi nghiệm thu bàn giao máy thì Sao Nam mới khắc phục được. Hiện nay máy C1100 vẫn không hoạt động được.

5. Lừa dối về bảo hành máy C1100: Tại Điều 4 Hợp đồng 03 và Điều 7 Hợp đồng 038 do Sao Nam cung cấp có quy định về thời hạn bảo hành là 12 tháng. Thực tế theo quy định của Konica Minolta thì thời hạn bảo hành đối với máy C1100 là 36 tháng.

6. Lừa dối về xuất xứ máy C1100: Tại bảng chào giá số 128/CTV/14 ngày 14/10/2014, Sao Nam cam kết hàng hóa nhập khẩu, mới 100%, nhà sản xuất Konica Minolta Business Technology Inc. Trước khi mua máy C1100, Sao Nam và KMV có cử các chuyên gia người Nhật đến trụ sở Saigonbook để tư vấn. Và tại Điều 1 Hợp đồng 03 quy định xuất xứ máy C1100 là Nhật Bản. Tất cả điều này làm cho Saigonbook lầm tưởng xuất xứ máy C1100 là Nhật Bản. Tuy nhiên căn cứ vào tờ khai hải quan, các chi tiết bên trong máy đều thể hiện là xuất xứ Trung Quốc.

Do Sao Nam và KMV đã có các hành vi lừa dối như trên, dẫn đến các Hợp đồng 038, Hợp đồng 03 bị vô hiệu theo quy định tại Luật Thương mại và Bộ luật Dân sự. Vì Hợp đồng vô hiệu nên các bên phải hoàn trả cho nhau những gì đã nhận.

Nay Saigonbook yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng 038, Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng vô hiệu do bị lừa dối và yêu cầu xử lý hợp đồng vô hiệu như sau:

- Saigonbook trả lại máy in C1100, bộ lưu điện UPS và tiền khấu hao là 19.190.535 đồng cho Sao Nam, KMV. Tiền khấu hao được tính trên 225.771 click charge được ghi nhận theo đồng hồ hiện nay và trên cơ sở giá thị trường máy C1100 là 1,7 tỷ đồng: $(1.700.000.000/20.000.000 \text{ click charge}) \times 225.771 \text{ click charge} = 19.190.535 \text{ đồng}$.

- Sao Nam và KMV phải liên đới trách nhiệm trả lại tiền và bồi thường thiệt hại cho Saigonbook, cụ thể như sau:

a. Hoàn trả cho Saigonbook số tiền mua máy là 3.409.111.200 đồng.

b. Bồi thường các khoản thiệt hại sau đây:

(i) Tiền lãi theo lãi suất 11,5%/năm tính trên số tiền thanh toán Hợp đồng 038, Hợp đồng 03 và ký khế ước nhận nợ theo ba đợt. Tính đến ngày 10 tháng 11 năm 2015 là: $\{[(511.366.680 \text{ đồng} \times 385 \text{ ngày}) + (1.897.511.294 \text{ đồng} \times 310 \text{ ngày}) + (1.022.733.360 \text{ đồng} \times 220 \text{ ngày})] \times (11,5\%/365 \text{ ngày})\} = 318.252.579 \text{ đồng}.$

(ii) Phí bảo hiểm máy C1100 = 22.500.134 đồng.

(iii) Phí trả nợ trước hạn = 23.038.000 đồng.

(iv) Tiền mua lại tài sản = 9.902.000 đồng.

Tổng cộng a + b = 3.782.803.913 đồng.

Tổng cộng các khoản tiền mà Sao Nam và KMV phải liên đới chịu trách nhiệm trả cho Saigonbook, sau khi trừ đi 19.190.535 đồng tiền hao mòn, còn lại là: $3.782.803.913 - 19.190.535 = 3.763.613.378 \text{ đồng}.$ Yêu cầu thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của Sao Nam trình bày:

Vào khoảng tháng 08/2014, sau khi Saigonbook tìm hiểu mô hình Printing Shop, Saigonbook đã đề nghị Sao Nam giới thiệu một hệ thống máy in công nghiệp mới nhất, hiện đại nhất của Konica Minolta nên Sao Nam đã giới thiệu máy in C1100 với nhiều tính năng nổi trội hơn các dòng máy mà KMV đang cung cấp tại thời điểm đó và thời gian dự kiến đưa ra thị trường Việt Nam vào Quý 4 năm 2014. Sau khi nghiên cứu, Saigonbook đã yêu cầu Sao Nam gửi báo giá máy in C1100.

Ngày 14/10/2014, Sao Nam đã gửi bản Báo giá số 128/CVT/14 cho máy in C1100 kèm theo chi tiết tính năng kỹ thuật. Giá chào là 3.099.192.148 đồng chưa bao gồm thuế GTGT và có giảm giá đặc biệt 20% so với giá sẽ bán ra dựa trên bảng giá bán lẻ đề nghị của KMV. Sau khi tham khảo giá cả, tính năng kỹ thuật, các điều kiện mua bán, Sao Nam và Saigonbook ký Hợp đồng 038 về việc cung cấp máy in C1100 với giá trị 3.099.192.000 đồng chưa bao gồm thuế GTGT. Thời gian giao hàng là 10 tuần kể từ ngày Sao Nam nhận được tiền đặt cọc của Saigonbook.

Ngày 20/10/2014, Sao Nam nhận được số tiền 511.366.680 đồng đặt cọc cho Hợp đồng nói trên. Ngày 09/12/2014, Sao Nam đã gửi thông báo giao hàng để Saigonbook chuẩn bị tài chính cho việc thanh toán đợt 2. Tuy nhiên Saigonbook do không đủ tiền để chi trả đợt 2 nên đã tìm kiếm nguồn hỗ trợ tài chính thông qua hình thức thuê mua tài sản tại ACBL và đã ký kết hợp đồng thuê tài chính trong đó ACBL sẽ mua và cho Saigonbook thuê lại một máy in C1100.

Sau đó, ngày 27/12/2014 Sao Nam đã liên hệ và xúc tiến ký kết Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng với ACBL để cung cấp máy in C1100. Tại điểm 2 Khoản 3, Điều 1 của phụ lục hợp đồng, các bên Sao Nam, ACBL và Saigonbook đã đồng ý thay thế Hợp đồng 038, đồng thời chuyển số tiền 511.366.680 đồng mà Saigonbook đã đặt cọc cho Hợp đồng 038 sang thanh toán cho đợt 1 của Hợp đồng 03. Như vậy hợp đồng 038 mặc nhiên được chấm dứt và hết hiệu lực thi hành.

Ngày 27/12/2014, Saigonbook và ACBL, Sao Nam đã ký kết Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng trong đó: Bên mua: ACBL. Bên thuê/sử dụng sau cùng: Saigonbook. Bên bán: Sao Nam. Sao Nam đã giao hàng đầy đủ tại địa điểm chỉ định của Hợp đồng. Các bên đã lập Biên bản bàn giao hàng hóa, xác nhận hàng hóa đã giao đầy đủ. Các bên đã ký kết Biên bản hoàn tất lắp đặt và Biên bản hoàn tất hướng dẫn sử dụng.

Ngày 26/03/2015 các bên đã ký kết Biên bản nghiệm thu. Trong đó Bên mua, Bên sử dụng đã chấp nhận máy in C1100 và đưa vào sử dụng với mục đích sản xuất kinh doanh và đã có doanh thu.

Sao Nam đã nhận được đủ tiền thanh toán và ACBL đã nhận đầy đủ tài sản theo hợp đồng. Chiếu theo quy định tại Điều 6.1 Hợp đồng 03 thì Hợp đồng 03 đã hết hiệu lực và mặc nhiên được thanh lý, trừ điều khoản bảo hành.

Sao Nam đã thực hiện nộp đủ các nghĩa vụ về thuế cho Hợp đồng này bao gồm thuế GTGT và thuế TNDN năm 2014.

Sau một thời gian dài sử dụng máy in C1100, đến ngày 25/07/2015, Sao Nam nhận được yêu cầu từ Saigonbook, yêu cầu Sao Nam nhận lại máy và hoàn trả lại tiền cho Saigonbook vì những lý do: Lừa dối về tư cách ký hợp đồng, lừa dối về giá.

Trên tinh thần hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn trong kinh doanh, giải quyết sự việc thông qua thương lượng hòa giải. Với sự đồng ý của KMV nhận lại máy mà Sao Nam đã bán cho ACBL và Saigonbook mua lại sau này. Ngày 06/08/2015, Sao Nam đã có cuộc họp với Saigonbook để đề xuất phương án giải quyết khiếu nại trên, cụ thể là:

- Sao Nam đã giải thích với Saigonbook là máy in C1070P và C1100 hoạt động bình thường không có những khiếm khuyết, lỗi kỹ thuật và khẳng định không lừa dối trong việc mua bán hai máy này.

- Với máy in C1070P mà Saigonbook đã mua trực tiếp từ Sao Nam, Sao Nam đồng ý nhận và hoàn trả tiền lại cho Saigonbook theo yêu cầu được hoàn trả máy in “với lý do không phù hợp kinh doanh, mặc dù đã ký nghiệm thu”. Yêu cầu của Saigonbook đối với máy in C1070P đã được giải quyết theo Biên bản trả hàng hai bên đã ký ngày 08/08/2014.

- Đối với máy in C1100 do ACBL là đơn vị ký hợp đồng mua bán với Sao Nam và cho Saigonbook thuê lại, việc ACBL sở hữu tài sản được quy định rõ tại Điều 15.1 Hợp đồng cho thuê tài chính. Ngoài ra, ngày 05/08/2015 Sao Nam đã có công văn hỏi ACBL về quyền sở hữu máy in C1100 và được trả lời là máy in C1100 vẫn thuộc quyền sở hữu của ACBL. Căn cứ theo quy định của Hợp đồng cho thuê tài chính và sự trả lời của đại diện ACBL, Sao Nam đã đề xuất phương án Saigonbook tất toán Hợp đồng thuê mua với ACBL và không dành quyền mua lại tài sản. Trong trường hợp này, Sao Nam sẽ giải quyết vấn đề khiếu nại nếu có với ACBL. Hoặc Saigonbook tất toán Hợp đồng thuê mua với ACBL và mua lại tài sản của ACBL. Sao Nam sẽ giải quyết theo hướng mua lại có điều kiện máy in C1100.

Saigonbook đã tất toán Hợp đồng thuê mua với ACBL và mua lại máy in C1100, nên tháng 8/2015, Sao Nam đã gặp Saigonbook để bàn việc mua lại máy nhưng Saigonbook không đồng ý mà đề nghị Sao Nam thu hồi máy in C1100 đồng thời Saigonbook tiếp tục đăng tải các thông tin sai sự thật trên một số trang báo mạng làm ảnh hưởng đến Sao Nam và KMV nên Sao Nam đã gửi văn bản số 033/ADM-15 ngày 04/11/2015 đến Saigonbook rút lại đề nghị mua lại máy C1100.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Sao Nam có ý kiến như sau:

1. Về tư cách khởi kiện của Saigonbook:

- Đối với Hợp đồng 038: Hợp đồng 038 tuy đã được ký giữa Sao Nam và Saigonbook, nhưng trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Saigonbook không đủ tiền

thanh toán nên Saigonbook đã chủ động chuyển sang hình thức thuê mua tài chính. Bằng việc ký kết Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng giữa Sao Nam, Saigonbook, ACBL và tại Điểm 2 Khoản 3 Điều 1 của phụ lục hợp đồng đã thể hiện rõ Hợp đồng 038 đã được thay thế bằng Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng và Hợp đồng 038 đã không còn giá trị thực hiện. Mọi quan hệ, nghĩa vụ và quyền lợi của Sao Nam và Saigonbook đối với Hợp đồng 038 đã chấm dứt, hai bên không còn bị ràng buộc bởi các quy định của Hợp đồng 038.

- Về Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng: Saigonbook đã nhầm lẫn khi cho rằng hợp đồng này là một khoản vay vốn tại ACBL để mua máy in C1100 của Sao Nam. Thực tế, Hợp đồng cho thuê tài chính mới là hợp đồng cấp tín dụng dưới hình thức thuê mua tài sản của ACBL cho Saigonbook, đây là một hoạt động cho thuê tài chính đặc thù của ACBL theo quy định của pháp luật tại Nghị định 39/2014/NĐ-CP ngày 07/05/2014 về hoạt động của Công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính.

Sao Nam và ACBL đã ký Hợp đồng 03 ngày 27/12/2014 về việc mua bán máy in C1100. ACBL đã ký kết riêng rẽ với Saigonbook Hợp đồng cho thuê tài chính ngày 27/12/2014 trong đó ACBL sẽ mua và cho Saigonbook thuê lại máy in này. Ở đây, Saigonbook đã đánh tráo khái niệm, không tách bạch rõ ràng mối quan hệ pháp lý giữa các bên: Sao Nam ký Hợp đồng 03 mua bán máy in C1100 với ACBL, nên chỉ có các quyền và nghĩa vụ tương ứng ràng buộc với ACBL phát sinh từ hợp đồng này theo quy định của pháp luật. Trong Hợp đồng 03, vai trò Saigonbook chỉ là Bên thuê/Bên sử dụng sau cùng. Mặc dù Saigonbook đã tắt toán hợp đồng cho thuê tài chính với ACBL và mua lại máy in C1100 từ ACBL, không có nghĩa là Saigonbook là chủ thể hợp đồng (Bên Mua) trong việc mua bán máy in C1100 với Sao Nam mà Saigonbook chỉ là chủ sở hữu thứ hai sau ACBL đối với máy in C1100 do Sao Nam cung cấp cho ACBL. Sao Nam không có quan hệ Hợp đồng hay nghĩa vụ trực tiếp với Saigonbook, ngoại trừ tiếp tục việc bảo hành theo chính sách bảo hành của KMV. Theo những nội dung trên, ACBL mới là bên Mua, là chủ thể mua bán của Hợp đồng 03 và là chủ sở hữu máy in C1100, nên mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này nếu có, phải phát xuất từ ACBL chứ không phải từ Saigonbook. Do đó, việc Saigonbook khởi kiện Sao Nam về Hợp đồng 03 cũng hoàn toàn không có căn cứ và không phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về các cáo buộc của Saigonbook đối với Sao Nam:

- Về giá bán C1100: việc thỏa thuận giá mua bán máy C1100 là tự nguyện. Saigonbook căn cứ vào bảng chào giá số 128/CTV/14 ngày 14/10/2014, bảng chào giá số 97/CTV/14 ngày 16/07/2015 của Sao Nam để kết luận Sao Nam bán sản phẩm chênh lệch giá là không có cơ sở vì mỗi thời điểm giá bán sản phẩm sẽ được quyết định khác nhau. Sao Nam và KMV không đồng ý với chứng thư thẩm định giá của Công ty Thẩm định giá Sài Gòn vì máy C1100 chưa có tại thị trường Việt Nam vào thời điểm tháng 07/2014.

- Về việc giảm giá 20%: Sao Nam đã không có bất cứ cam kết nào đối với Saigonbook về việc bán giá rẻ hơn 20% so với các đối tác khác và nếu Saigonbook có cáo buộc Sao Nam về vấn đề này, Sao Nam đề nghị Saigonbook cung cấp bằng chứng. Việc Sao Nam giảm giá 20% là đúng sự thật và là giảm giá trên giá bán ra của Sao Nam tại thời điểm tháng 10/2014, nhằm mục đích hỗ trợ khách hàng đầu tiên cũng như thực hiện chiến dịch quảng cáo cho sản phẩm mới nhằm thúc đẩy kế hoạch kinh doanh và quảng bá sản phẩm.

- Về dịch vụ click charge: Dịch vụ click charge là dịch vụ hậu mãi bao gồm: cung cấp vật tư phụ tùng chính hãng, bảo trì, sửa chữa, tư vấn kỹ thuật... Các dịch vụ này phải lập thành hợp đồng riêng. Ngay từ lúc chào giá Sao Nam có đưa ra cho Saigonbook hai phương án để áp dụng trong quá trình vận hành máy: một là Saigonbook tự mua vật tư, phụ tùng, linh kiện trực tiếp từ Sao Nam để sử dụng, hai là ký hợp đồng click charge để tính phí theo trang in. Nhưng sau đó, Saigonbook đã chọn cách thức là mua hàng trực tiếp từ Sao Nam để sử dụng, bằng chứng là các hóa đơn chứng từ mua vật tư, phụ tùng từ lúc lắp máy đến tháng 08/2015. Sao Nam không có lừa dối về dịch vụ click charge.

- Về chất lượng máy C1100: máy C1100 là thiết bị chính hãng mới 100%, sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng Konica Minolta. Do máy C1100 là máy mới, hiện đại nên cần phải căn chỉnh nhiều lần để đạt được độ chính xác tối đa, vì vậy đội ngũ kỹ thuật Sao Nam cần thời gian tìm hiểu nguyên nhân để xử lý, Sao Nam đã khắc phục xong các vấn đề của máy trước ngày 30/03/2015. Tại phiếu công tác số 903 ngày 30/03/2015 Saigonbook đã ký xác nhận in test giấy B350 A4 02 mặt bản in không bị gấp góc. Kể từ ngày 30/03/2015 đến nay Sao Nam không nhận được bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến chất lượng máy C1100.

- Về bảo hành máy C1100: Tại bảng chào giá 128/CVT/14, Sao Nam có thể hiện thời gian bảo hành máy in C1100 là 36 tháng nhưng do sai sót về mặt đánh máy và các bên khi ký kết Hợp đồng đã không kiểm tra đối chiếu với bảng chào giá nên đã ghi sai thời gian bảo hành là 12 tháng. Sao Nam đã tự khắc phục và thông báo cho Saigonbook biết nhưng Saigonbook từ chối giải quyết.

- Về xuất xứ máy C1100: Tại bảng chào giá, Hợp đồng 038, Sao Nam và Saigonbook không đề cập đến xuất xứ chỉ đề cập là hàng nhập khẩu, mới 100% do Konica Minolta sản xuất năm 2014. Sau đó thương vụ mua bán này chuyển sang cho ACBL và ACBL tự soạn thảo Hợp đồng 03. ACBL đã thêm chi tiết xuất xứ Nhật Bản vào Điều 1 Hợp đồng. Saigonbook, Sao Nam, ACBL đã sai khi không kiểm tra lại thông tin trên. Đồng thời theo quy định tại Điều 5 Hợp đồng 03 thì Saigonbook có trách nhiệm kiểm tra tài sản. Việc Saigonbook không tự kiểm tra là lỗi của Saigonbook. Hơn nữa vào tháng 12/2014, Sao Nam có cung cấp cho Saigonbook bộ chứng từ nhập khẩu của máy C1100 có thể hiện xuất xứ từ Trung Quốc. Do đó Sao Nam không có lừa dối về xuất xứ hàng hóa.

Với các phân tích trên Sao Nam đề nghị Tòa bác yêu cầu khởi kiện của Saigonbook do không phải là chủ thể mua bán của Hợp đồng 03 và các lý do khởi kiện của Saigonbook hoàn toàn không có căn cứ. Cũng như bác yêu cầu khởi kiện của Saigonbook đối với Hợp đồng 038 vì hợp đồng này đã bị vô hiệu theo thỏa thuận của các bên và thay thế bằng Hợp đồng 03.

Tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của KMOV trình bày:

KMOV chưa bao giờ ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa, một hợp đồng nguyên tắc nào về việc mua bán hàng hóa với Saigonbook. KMOV chưa thiết lập bất kỳ một giao dịch dân sự, thương mại nào với Saigonbook, nên chưa bao giờ là một bên chủ thể trong bất kỳ quan hệ pháp luật nào và có quyền, nghĩa vụ xuất phát từ quan hệ đó với Saigonbook. Điều đó, đồng nghĩa với việc Saigonbook không thể đưa KMOV vào bất kỳ tranh chấp nào có liên quan đến Saigonbook. Saigonbook cho rằng họ có ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với Sao Nam và dấu cho Sao Nam là đại lý phân phối sản

phẩm của KMV thì KMV cũng không có bất kì quyền và nghĩa vụ nào trong mối quan hệ hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Saigonbook và Sao Nam cũng như tranh chấp giữa họ xuất phát từ hợp đồng này. Bởi lẽ căn cứ Điều 166 Luật Thương mại năm 2005 khi ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với khách hàng, Sao Nam đang nhân danh chính mình để thiết lập giao dịch, không phải nhân danh KMV, đây cũng là điểm quan trọng để phân biệt Chế định về Đại lý thương mại và Chế định về Đại diện cho thương nhân theo quy định của pháp luật. Điều đó, đồng nghĩa với việc Saigonbook, không thể đưa KMV vào bất kỳ tranh chấp nào có liên quan đến Sao Nam, nếu chỉ vì họ đã mua sản phẩm của Sao Nam.

Trước khi khởi kiện Sao Nam và KMV, Saigonbook đã liên tục sử dụng báo chí để cung cấp các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm bôi nhọ uy tín thương mại, xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp của KMV, mặc dù KMV không phải là một bên chủ thể của bất kì quan hệ pháp luật nào có liên quan đến Saigonbook. KMV đã gửi văn bản đến các cơ quan có thẩm quyền đề nghị xử lý vụ việc. Như vậy, sự việc dùng báo chí để xuyên tạc, đưa KMV là bên có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vào đơn khởi kiện, Saigonbook thừa biết điều đó không có giá trị về mặt pháp lý, nhưng Saigonbook chỉ vì ăn theo sự nổi tiếng, vẫn cố tình đưa KMV - Một thương hiệu có uy tín, vào vòng xoáy tranh chấp của riêng Saigonbook.

Việc Saigonbook yêu cầu tuyên bố hợp đồng vô hiệu và buộc Sao Nam phải bồi hoàn tiền là không có cơ sở pháp lý vì giữa Sao Nam và ACBL có ký Hợp đồng 03 về việc mua bán máy C1100, trong đó có ghi rõ Saigonbook là đơn vị sử dụng máy in này. Theo đó, về mặt pháp lý, ACBL mới là bên mua hàng hóa theo hợp đồng, việc giao kết hợp đồng hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật, Sao Nam không có vi phạm nào về giá bán theo quy định của pháp luật về giá, pháp luật về thương mại.

Từ những căn cứ trên cho thấy KMV chưa thiết lập bất kì một giao dịch dân sự, thương mại nào với Saigonbook, nên chưa bao giờ là một bên chủ thể trong bất kì quan hệ pháp luật nào và có quyền, nghĩa vụ xuất phát từ quan hệ đó với Saigonbook. Điều đó, đồng nghĩa với việc Saigonbook không thể đưa KMV vào bất kỳ tranh chấp nào có liên quan đến Saigonbook. Saigonbook cũng không thể đưa KMV vào bất kỳ tranh chấp nào có liên quan đến Sao Nam, nếu chỉ vì họ đã mua sản phẩm của Sao Nam, vì khi thiết lập giao dịch Sao Nam đang nhân danh chính mình, không phải nhân danh KMV. Do đó đề nghị Tòa án không thừa nhận KMV là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa trên. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Saigonbook vì ACBL mới là bên mua hàng hóa theo hợp đồng, việc giao kết hợp đồng hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật, Sao Nam không có bất kì vi phạm nào về giá bán theo quy định của pháp luật về giá, pháp luật về thương mại.

Tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của ACBL trình bày:

ACBL hoạt động chính là cấp tín dụng, thông qua việc mua máy móc thiết bị theo đề nghị của bên thuê tài chính. Khi khách hàng có nhu cầu thuê tài chính thì phải có đơn đề nghị đối với tài sản, ACBL sẽ tham gia. Khách hàng tự lựa chọn, quyết định và chịu trách nhiệm mọi vấn đề về liên quan đến tài sản. ACBL không chịu trách nhiệm về chất lượng, giá cả, việc giao nhận và các vấn đề liên quan đến tài sản.

ACBL xác nhận có ký với saigonbook hợp đồng cho thuê tài chính như các đương sự đã trình bày. ACBL và Saigonbook đã thanh lý hợp đồng cho thuê tài chính vào ngày 14/08/2015. Nếu xảy ra tranh chấp về chất lượng, giá cả thì ACBL không chịu trách nhiệm mà bên thuê tài chính phải tự giải quyết theo quy định tại Nghị định 39/CP.

Cơ sở định giá tài sản được căn cứ trên quy định của nội bộ của ACBL. Trên cơ sở định giá tài sản, ACBL quyết định cấp tín dụng cho khách hàng.

Tại Hợp đồng 03, Hợp đồng cho thuê tài chính ngày 27/12/2014 và Biên bản bàn giao tài sản ba bên đều thể hiện xuất xứ máy C1100 là Nhật Bản.

Ngoài ra, ACBL không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Với nội dung trên, Tại Bản án sơ thẩm số 439/2016/KDTM-ST ngày 19/4/2016 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 29, Điểm b Khoản 1 Điều 33, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 131, Điều 159 và Khoản 1 Điều 245 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 127, Điều 131, Điều 137 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 24, Điều 52, Điều 306, Điều 319, Điểm 1 Khoản 1 Điều 320 Luật Thương mại;

Căn cứ Khoản 13 Điều 3, Khoản 2 Điều 19, Khoản 1 Điều 20 Nghị định 39/2014/NĐ-CP ngày 07/05/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động của công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính;

Căn cứ Khoản 12 Điều 3, Điều 11 Nghị định 89/2006/NĐ-CP ngày 30/08/2006 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa;

Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn về việc tuyên bố Hợp đồng kinh tế số 038/HĐKT-14 ngày 20/10/2014 giữa Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn và Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam bị vô hiệu do lừa dối.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn về việc tuyên bố Hợp đồng Mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG và phụ lục hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG/PL-01 cùng ngày 27/12/2014 giữa Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn, Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam, Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu bị vô hiệu.

Tuyên bố Hợp đồng Mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG và phụ lục hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG/PL-01 cùng ngày 27/12/2014 giữa Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn, Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam, Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu bị vô hiệu do nhầm lẫn:

- Buộc Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn có nghĩa vụ trả máy in kỹ thuật số Konica Minolta bizhub PRESS C1100 có đặc điểm kỹ thuật gồm : Bộ điều khiển xử lý file in Print Controller IC-602C được tích hợp trong máy, bộ chuyển giấy RU-511, bộ làm ẩm giấy HM-101, bộ nạp giấy PF-707, bộ đóng kim đầu ra FS-532 theo đúng Hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐBM-SG và phụ lục hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG/PL-01 cùng ngày 27/12/2014 cho Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam và Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam.

- Buộc Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn trả bộ lưu trữ điện UPS, serial number: UJ1452101550 theo đúng Biên bản nhận hàng ngày 19/02/2015 cho Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam và Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam.

- Buộc Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam và Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 3.389.920.665 đồng cho Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn.

Việc giao trả máy, trả tiền được thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam và Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam chậm thanh toán số tiền trên thì Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam và Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Không chấp nhận việc Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn yêu cầu Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam và Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam liên đới bồi thường số tiền là 373.692.713 đồng.

4. Án phí sơ thẩm:

- Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn phải chịu án phí là 20.684.635 đồng nhưng được trừ vào số tiền 53.636.134 đồng do Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn đã tạm ứng án phí theo biên lai số 09951 ngày 11/11/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn số tiền chênh lệch là 32.951.499 đồng.

- Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam và Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam liên đới phải chịu án phí là 99.798.413 đồng.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn thông báo quyền kháng cáo, quyền thi hành án cho các bên đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29 tháng 4 năm 2016 nguyên đơn - Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn, ngày 28 tháng 4 năm 2016 bị đơn - Công ty TNHH Thương mại – Tư vấn – Kỹ thuật Sao Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2016 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam đã có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn - Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn trình bày:

Tòa án cấp sơ thẩm đã bỏ sót phần trình bày của nguyên đơn nên nhận định và áp dụng sai pháp luật trong phần nhận thấy, dẫn đến tuyên xử không đúng trong phần quyết định. Do đó yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm cụ thể: Tuyên xử hợp đồng 038; Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng 03.1214/HĐMB-SG-01 vô hiệu do lừa dối. Buộc KMV và Sao Nam có nghĩa vụ liên đới trả cho Saigonbook số tiền là 3.409.111.200 đồng và bồi thường thiệt hại là 373.692.713 đồng; tổng cộng là: 3.763.613.378 đồng. Buộc Saigonbook trả toàn bộ máy móc thiết bị và buộc KMV, Sao Nam có trách nhiệm liên đới nhận và tháo dỡ toàn bộ máy móc, thiết bị mà KMV và Sao Nam đã mang đến lắp đặt tại trụ sở Saigonbook số 474 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 02, Quận 03, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn - Công ty TNHH Thương mại – Tư vấn – Kỹ thuật Sao Nam trình bày:

Xuất phát từ việc Saigonbook không có đủ tiền để tiếp tục thực hiện Hợp đồng 038 đã ký kết với Sao Nam nên Saigonbook đã chuyển sang hình thức thuê mua tài chính và hai bên đã thỏa thuận thanh lý hợp đồng 038 để chuyển sang thực hiện hợp đồng 03 được ký kết giữa ba bên gồm Sao Nam là bên bán, ACBL là bên mua và Saigonbook chỉ là bên thuê sử dụng tài sản. Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét các tình tiết khách quan của vụ án trong đó có việc Saigonbook thanh lý và mua lại máy in C1100 từ ACBL do đó Saigonbook không phải mua máy in C1100 trực tiếp từ Sao Nam theo hợp đồng 03 nên Saigonbook không có tư cách khởi kiện các vấn đề liên quan đến việc mua bán máy in C1100 theo hợp đồng 03 do đó tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận tư cách khởi kiện của Saigonbook là không đúng.

Saigonbook không hề có sự nhầm lẫn về xuất xứ của hàng hóa như nhận định của tòa án cấp sơ thẩm vì trong quá trình giao dịch, trước khi nhận máy Sao Nam đã giao cho Saigonbook bộ chứng từ nhập khẩu trong đó thể hiện xuất xứ máy C1100 từ Trung Quốc; quá trình sử dụng máy, ký biên bản nghiệm thu cho đến ngày khởi kiện Saigonbook đã biết rất rõ máy C1100 là máy mới 100%, hàng chính hãng do Konica Minolta sản xuất, được lắp ráp tại Trung Quốc. Xuất xứ hàng hóa cũng thể hiện rất rõ ở nhãn hàng và Saigonbook, thay mặt ACBL nghiệm thu hàng hóa đã biết rõ và không có ý kiến gì, đã chấp nhận nghiệm thu cũng như đã đưa máy in C1100 vào sử dụng trong suốt thời gian dài trước khi khởi kiện. Sao Nam đã chứng tỏ ngay tình khi cung cấp tờ khai nhập khẩu hàng hóa trong đó có ghi rõ xuất xứ là Trung Quốc. Tại thư điện tử do ông Kim gửi vào ngày 06/02/2015 cho Sao Nam đã xác nhận “sau khi nhận được bộ chứng từ nhập khẩu đã cho thấy máy C1100 đã làm đúng hợp đồng” điều đó chứng tỏ nguyên đơn biết rất rõ máy C1100 có xuất xứ từ Trung Quốc nhưng vẫn nhận máy mà không phản đối hay khiếu nại gì. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án KMV đã cung cấp chứng cứ là giấy chứng nhận của công ty Konica Minolta Nhật Bản ngày 10/8/2016 xác nhận rõ “các nhà máy của Konica Minolta tại Nhật Bản không sản xuất và lắp ráp máy in công nghiệp hiệu Konica Minolta Bizhub Press C1100 (gọi tắt là máy in C1100). Dòng máy in C1100 này được lắp ráp tại nhà máy của Konica Minolta đặt tại Trung Quốc theo tiêu chuẩn của Konica Minolta inc. Dòng máy in C1100 được sử dụng trên toàn cầu”. Tại tòa bị đơn cũng không chứng minh được có dòng máy in C1100 sản xuất tại Nhật Bản theo như thỏa thuận của các bên tại hợp đồng 03 nên đây chỉ là sơ sót của các bên trong quá trình soạn thảo hợp đồng vì trong thư chào hàng và trong hợp đồng 038 các bên đều không hề thỏa thuận về việc mua bán máy in C1100 sản xuất tại Nhật Bản mà do ACBL tự động thêm vào và các bên sơ

sốt không kiểm tra chữ các bên hoàn toàn không biết. Việc tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố hợp đồng 03 vô hiệu do nhầm lẫn và buộc Sao Nam và KMV cùng phải liên đới trả lại tiền bán máy cho nguyên đơn là không có cơ sở, không đúng bản chất sự việc làm thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của Sao Nam, do đó đề nghị hội đồng xét xử cấp phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam trình bày:* KMV không tham gia ký kết hợp đồng, không nhận bất cứ gì từ Saigonbook hay ACBL. KMV và Sao Nam là quan hệ giữa những đối tác độc lập và không có sự ủy quyền trong hợp đồng. KMV đã xuất hóa đơn bán hàng, xuất hàng và thu tiền từ Sao Nam. Theo qui định của Điều 168, Điều 248 Bộ luật Dân sự và Điều 62 Luật Thương mại thì quyền sở hữu hàng hóa đã chuyển cho Sao Nam kể từ thời điểm giao hàng hóa. Bản thân hợp đồng giữa KMV và Sao Nam cũng ghi rõ là hợp đồng phân phối chứ không phải hợp đồng đại lý. Sao Nam cũng không nhân danh KMV để bán hàng thì không thể buộc KMV phải liên đới với Sao Nam để trả tiền cho Saigonbook. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm và tuyên KMV không có nghĩa vụ liên đới với Sao Nam trả số tiền 3.389.920.665 đồng cho Saigonbook.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Việc Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và giải quyết vụ án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kháng cáo của nguyên đơn Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn là không có căn cứ nên không được chấp nhận. Kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH Thương mại Tư Vấn Kỹ thuật Sao Nam và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam là có căn cứ nên cần chấp nhận do đó đề nghị tòa sửa án theo hướng công nhận hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng ngày 27/12/2014 có hiệu lực và bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho các đương sự.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, được quy định tại Khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có trụ sở tại Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 35 và Khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. Kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là hợp lệ về thủ tục, nên được chấp nhận để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn - Saigonbook, bị đơn - Sao Nam và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - KMV không rút đơn kháng cáo, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện. Các đương sự không hòa giải thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

Xét kháng cáo của các đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: thực hiện quá trình đàm phán về việc mua bán tài sản, ngày 20/10/2014, Saigonbook và Sao Nam ký Hợp đồng số 038/HĐKT-14 thỏa thuận Sao Nam bán máy in C1100 trị giá 3.409.111.200 đồng (bao gồm thuế VAT) cho Saigonbook. Saigonbook đã đặt cọc trước số tiền

511.366.680 đồng, còn nợ lại số tiền 2.897.744.520 đồng. Sau đó do thiếu vốn, Saigonbook và ACBL ký Hợp đồng cho thuê tài chính số 03.12.14/HĐCTTC-SG ngày 27/12/2014. Cùng ngày 27/12/2014, Saigonbook – Sao Nam – ACBL ký Hợp đồng mua bán tài sản số 03 và phụ lục hợp đồng để thay thế Hợp đồng 038/HĐKT-14. Sau đó, ACBL đã giải ngân thanh toán cho Sao Nam số tiền 2.640.436.000 đồng và Saigonbook đã thanh toán cho Sao Nam số tiền còn lại là 257.308.520 đồng. Đồng thời Saigonbook ghi nhận nợ lại ACBL số tiền thuê tài chính là 2.640.436.000 đồng. Ngày 30/12/2014, Sao Nam đã giao máy C1100 cho Saigonbook theo biên bản bàn giao tài sản cùng ngày và tặng 01 bộ lưu trữ điện UPS cho Saigonbook. Đến ngày 14/08/2015, Saigonbook và ACBL ký Biên bản thanh lý Hợp đồng cho thuê tài chính số 03.12.14/HĐCTTC-SG ngày 27/12/2014 và Saigonbook đã thanh toán hết nghĩa vụ cho ACBL.

Tại Điều 5 của Hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 giữa các bên Saigonbook – Sao Nam – ACBL quy định quyền và nghĩa vụ của các bên được thỏa thuận như sau: Saigonbook có quyền kiểm tra giám sát quá trình lắp đặt, chạy thử đảm bảo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, ký biên bản nghiệm thu, chạy thử với Sao Nam và có trách nhiệm bồi thường về mọi hậu quả gây ra đối với bất kỳ tổ chức, cá nhân nào trong suốt quá trình vận chuyển, lắp đặt và sử dụng tài sản. Sao Nam phải thông báo thời gian, địa điểm giao tài sản cho Saigonbook và ACBL, đảm bảo đúng số lượng, chất lượng, thông số kỹ thuật, và bảo đảm tài sản được nghiệm thu, chạy thử theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc theo đúng yêu cầu của ACBL và Saigonbook; chịu trách nhiệm đền bù thiệt hại cho ACBL, Saigonbook nếu hợp đồng bị hủy bỏ trước khi tài sản được bàn giao cho ACBL, Saigonbook, do lỗi của Sao Nam và bồi thường mọi hậu quả gây ra đối với bất kỳ tổ chức, cá nhân nào trong suốt quá trình vận chuyển, lắp đặt tài sản. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở xác định nội dung hợp đồng có sự ràng buộc quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ký kết, chủ thể tham gia giao dịch dân sự là hợp pháp đều có năng lực hành vi dân sự, đều có mục đích mong muốn đạt được lợi ích hợp pháp khi xác lập giao dịch đó. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu phát sinh tranh chấp, mỗi chủ thể tham gia ký kết hợp đồng có quyền khởi kiện khi cho rằng quyền và lợi ích của mình bị xâm phạm theo các điều 5, 68, 70 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, cấp sơ thẩm xác định việc Saigonbook có quyền khởi kiện yêu cầu Sao Nam trả lại số tiền đã bán máy in C1100 với lý do hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 vô hiệu là đúng quy định pháp luật. Sao Nam kháng cáo cho rằng Saigonbook không có quyền khởi kiện Sao Nam là không có cơ sở chấp nhận.

Đối với nội dung kháng cáo của nguyên đơn Saigonbook yêu cầu tuyên bố hợp đồng số 038/HĐKT-14 ngày 20/10/2014 được ký kết giữa Saigonbook và Sao Nam vô hiệu do bị lừa dối, Hội đồng xét xử xét thấy tại Phụ lục hợp đồng số 03.12.14/HĐMB/PL-01 ngày 27/12/2014, là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014, các bên Saigonbook – Sao Nam – ACBL có thỏa thuận: “Hợp đồng này thay thế hợp đồng kinh tế số 038/HĐKT-14 ngày 20-10-2014 giữa bên B (Saigonbook) và bên C (Sao Nam), đồng thời chuyển số tiền 511.366.680 đồng mà bên B đã thanh toán cho bên C ngày 20/10/2014 của hợp đồng kinh tế nêu trên sang làm số tiền thanh toán đợt 1 theo quy định tại điểm 2.2 khoản 2 Điều 2 Hợp đồng này.”. Như vậy, đối tượng, phương thức thanh toán, nghĩa vụ giao tài sản, trả tiền của các bên tại hợp đồng số 038/HĐKT-14 ngày 20/10/2014 không còn, các tài liệu bàn giao, nghiệm thu và thanh toán tài sản là máy in C1100 đều

căn cứ vào Hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014, phù hợp với thỏa thuận các bên về việc chuyển số tiền 511.366.680 đồng mà Saigonbook đã thanh toán cho Sao Nam ngày 20/10/2014 sang làm số tiền thanh toán đợt I theo quy định tại điểm 2.2 khoản 2 Điều 2 Hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014, phù hợp với lời trình bày của ACBL là chủ thể tham gia ký kết hợp đồng nêu trên về việc cùng các bên thực hiện hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 trong quá trình giải quyết vụ án, do vậy yêu cầu của Saigonbook tuyên bố hợp đồng số 038/HĐKT-14 ngày 20/10/2014 vô hiệu là không có cơ sở chấp nhận.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn - Saigonbook luôn cho rằng khi thực hiện hợp đồng mua bán máy in C1100 đã bị Sao Nam lừa dối về thời hạn bảo hành, chính sách khuyến mãi khách hàng, không thông báo dịch vụ click charge, chất lượng máy không đúng kỹ thuật không sử dụng được và giá chênh lệch quá nhiều so với giá thị trường, không đúng giá do KMV quyết định. Hội đồng xét xử xét thấy tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính khách quan của quá trình các bên thực hiện hợp đồng khi xác định Saigonbook không bị lừa dối, bởi lẽ mặc dù thời hạn bảo hành thể hiện tại Hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG là 12 tháng, nhưng căn cứ vào bản báo giá số 128/CTV/14 ngày 14/10/2014 thể hiện thời gian bảo hành máy in C1100 là 36 tháng, Sao Nam thừa nhận đây là sai sót về lỗi kỹ thuật văn bản, không ảnh hưởng nội dung bảo hành là 36 tháng, thực tế Sao Nam không có động thái nào từ chối việc bảo hành máy in C1100 trong thời gian bảo hành và Saigonbook cũng không có ý kiến gì về thời hạn bảo hành trong suốt thời gian ký kết, nghiệm thu bàn giao tài sản nên lời trình bày của Sao Nam phù hợp Điều 49 Luật Thương mại. Việc giảm giá 20% giá bán máy in C1100 là việc thỏa thuận của các bên theo hướng có lợi cho Saigonbook, không phải là chính sách khuyến mãi bắt buộc cho mọi khách hàng của Sao Nam và cũng không có chứng cứ nào xác định nội dung hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc Sao Nam phải áp dụng khuyến mãi đối với Saigonbook nên không có vi phạm phát sinh theo quy định tại Điều 100 Luật Thương mại. Dịch vụ click charge là dịch vụ hậu mãi không được các bên thỏa thuận trong hợp đồng, cũng không có quy định nào buộc Sao Nam phải có nghĩa vụ thông báo, cung cấp thông tin dịch vụ click charge cho Saigonbook trước khi bán máy in C1100 và thực tế Saigonbook đã chọn phương thức mua vật tư, phụ tùng của Sao Nam kể từ lúc lắp máy đến tháng 8/2015 phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Saigonbook. Sau khi lắp đặt xong máy in C1100, Saigonbook đã ký nghiệm thu bàn giao và phiếu công tác số 903 ngày 30/3/2015 xác nhận máy in C1100 hoạt động bình thường, tính từ thời điểm này đến khi Saigonbook khởi kiện, không có tài liệu nào thể hiện việc khiếu nại của Saigonbook về chất lượng máy không đảm bảo. Giá mua bán máy in C1100 là do các bên thỏa thuận tại hợp đồng, phù hợp ý chí tự nguyện của mỗi bên khi tham gia giao dịch dân sự theo Điều 11 Luật thương mại và cũng không có quy định nào buộc Sao Nam phải bán giá hàng hóa do Saigonbook chỉ định ngang bằng với các doanh nghiệp khác, những chứng cứ Saigonbook xuất trình như báo giá máy in C1100 của công ty khác, báo giá của Sao Nam vào tháng 7/2015, giá của thẩm định giá đều không có ý nghĩa đối với giá mà các bên thỏa thuận tại thời điểm giao kết hợp đồng vào tháng 12/2014. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy lời trình bày của Sao Nam về quá trình thực hiện hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 về các vấn đề nêu trên là công khai, minh bạch, hợp pháp không hề có hành vi lừa dối là có căn cứ, cần chấp nhận.

Xét các chủ thể tham gia ký kết hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 gồm có Saigonbook, Sao Nam và ACBL với nội dung Sao Nam bán tài

sản cho Saigonbook và ACBL đại diện sở hữu tài sản trong thời gian cho thuê tài chính. Như vậy vai trò, vị trí của KMV trong nội dung hợp đồng không hề có quyền, nghĩa vụ gì đối với mỗi chủ thể tham gia hợp đồng mua bán máy in C1100. Việc Saigonbook và ACBL thanh toán số tiền mua hàng hóa là máy in C1100 cho Sao Nam, được Sao Nam xuất hóa đơn tài chính là chứng cứ xác định được Sao Nam là doanh nghiệp chủ sở hữu tài sản bán hàng trực tiếp cho Saigonbook và ACBL, phù hợp với việc Sao Nam đã mua đứt điểm tài sản máy in C1100 từ KMV thể hiện cũng bằng hóa đơn tài chính cùng với nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với Nhà nước khi đưa tài sản lưu thông vào vốn doanh nghiệp của mình, do đó KMV không có liên quan gì đến hoạt động mua bán của Sao Nam khi Sao Nam tiến hành các hoạt động ký kết các hợp đồng kinh tế với các doanh nghiệp khác. Cấp sơ thẩm cho rằng Hợp đồng phân phối ngày 02/01/2014 quy định KMV quyết định giá của sản phẩm Konica Minolta tại thị trường Việt Nam, chịu trách nhiệm về chất lượng, bảo hành của sản phẩm, nếu có tranh chấp về giá, chất lượng, bảo hành sản phẩm thì phải chịu trách nhiệm liên đới nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn quyết định buộc KMV phải liên đới cùng Sao Nam bồi thường cho Saigonbook là mâu thuẫn với nhận định giá cả mua bán máy in C1100 do Saigonbook với Sao Nam là tự nguyện thỏa thuận, việc chênh lệch giá do KMV, Sao Nam tự giải quyết và không đúng bản chất vụ án. Bởi lẽ KMV chỉ có thể đưa ra giá sản phẩm Konica Minolta tại Việt Nam, nhưng không thể quyết định giá bán của từng doanh nghiệp là nhà phân phối hoặc đại lý của mình do chính hoạt động kinh doanh cụ thể của mỗi doanh nghiệp, với mục đích phát triển lợi nhuận phải đạt được khi tham gia thị trường được nhà nước bảo hộ tại Khoản 1 Điều 3 và Khoản 3 Điều 6 Luật Thương mại. Do vậy lời trình bày của KMV cho rằng nếu các vấn đề khác về chất lượng, bảo hành phát sinh tranh chấp, đó là một quan hệ pháp luật khác giữa Sao Nam với KMV và KMV không liên quan gì đến sự thỏa thuận của các bên tại nội dung hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 là có căn cứ, đúng pháp luật nên hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của KMV và không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu KMV phải liên đới chịu trách nhiệm với Sao Nam trong hợp đồng mua bán máy in C1100.

Xét nội dung kháng cáo của Sao Nam cho rằng cấp sơ thẩm tuyên bố hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 vô hiệu do nhầm lẫn là không đúng, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Sao Nam khi quyết định buộc Sao Nam nhận lại máy in C1100 và trả lại tiền cho Saigonbook. Hội đồng xét xử xét thấy tại thư điện tử ngày 06/02/2015 của Saigonbook gửi cho Sao Nam, Saigonbook xác định “có ký hợp đồng mua 02 máy mới 100% của Hãng Konica Minolta – Máy C1070P và C1100... Các chứng từ nhập khẩu cho thấy C1100 đã làm đúng hợp đồng, nghĩa là máy nhập về sau ngày ký hợp đồng...”. Như vậy, mặc dù tại Điều 1 Hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 thể hiện máy in C1100 xuất xứ Nhật Bản, nhưng khi thực hiện hợp đồng ký kết, Sao Nam đã cung cấp cho Saigonbook bộ chứng từ nhập khẩu máy in C1100 thể hiện rõ, chính xác xuất xứ hàng hóa là Trung Quốc và thông tin xuất xứ hàng hóa này, Saigonbook đã biết rất rõ khi xác nhận với Sao Nam bằng thư điện tử ngày 06/02/2015 nêu trên, nên có căn cứ xác định các bên không đặt vấn đề cam kết về xuất xứ hàng hóa phải là điều kiện bắt buộc khi thực hiện hợp đồng được thể hiện từ quá trình đàm phán đến khi các bên thực hiện xong hợp đồng giao nhận tài sản và Saigonbook đưa máy in C1100 vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Tại bản báo giá số 128/CVT/14 ngày 14/10/2014, Sao Nam không có cam kết về xuất xứ máy in C1100 Nhật Bản, chỉ cam kết là hàng do nhà sản xuất Konica Minolta Technology Inc, Saigonbook nhận được thông tin chào hàng nhưng không hề có ý kiến gì và cũng

không có yêu cầu Sao Nam phải cung cấp hàng hóa xuất xứ Nhật Bản. Trước đó, tại hợp đồng số 018/HĐKT-14 ngày 15/8/2014 và hợp đồng số 038/HĐKT-14 ngày 20/10/2014, Saigonbook với Sao Nam có cam kết thỏa thuận việc mua bán máy in C1070P và C1100, tuy các hợp đồng này không thực hiện hoặc thực hiện không thành, nhưng thể hiện ý chí các bên khi tiến hành ký kết hợp đồng là không có yêu cầu đưa vấn đề xuất xứ hàng hóa Nhật Bản như một điều kiện phải thực hiện trong hợp đồng mua bán, Saigonbook cũng không hề có ý kiến phản đối hoặc yêu cầu nào về vấn đề này trong suốt quá trình giao dịch dân sự với Sao Nam kể cả sau khi ký kết hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 và đến thời điểm ký Biên bản bàn giao tài sản ngày 30/12/2014, ký Biên bản hoàn tất lắp đặt ngày 05/01/2015, Biên bản nghiệm thu ngày 26/3/2015, Phiếu công tác ngày 30/3/2015, hoàn tất thanh toán giá trị hợp đồng ngày 31/3/2015 cũng như đến khi có đơn khởi kiện ngày 10/11/2015. Tại tòa Sao Nam trình bày việc thể hiện xuất xứ máy Nhật Bản trên hợp đồng 03 là do các bên sơ sót không kiểm tra khi ký kết trên hợp đồng theo phom mẫu của ACBL vì trên thực tế không có dòng máy in C1100 sản xuất tại Nhật Bản là phù hợp với giấy chứng nhận của công ty Konica Minolta Nhật Bản ngày 10/8/2016 (đã được hợp pháp hóa lãnh sự hợp lệ) xác nhận rõ “*các nhà máy của Konica Minolta tại Nhật Bản không sản xuất và lắp ráp máy in công nghiệp hiệu Konica Minolta Bizhub Press C1100 (gọi tắt là máy in C1100). Dòng máy in C1100 này được lắp ráp tại nhà máy của Konica Minolta đặt tại Trung Quốc theo tiêu chuẩn của Konica Minolta inc.*”. Do dòng máy in C1100 mà các bên thỏa thuận không có máy nào có xuất xứ Nhật Bản như hợp đồng 03 qui định nên chứng tỏ các bên đều không biết nên có sơ sót trong việc soạn thảo hợp đồng như lời trình bày của Sao Nam. Do đó yêu cầu của Saigonbook cho rằng Sao Nam phải nhận lại máy in C1100 và phải trả lại tiền do đã cố tình lừa dối Saigonbook bán máy Trung Quốc khi các bên thực hiện hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 là không thể chấp nhận được. Mặt khác, tại Khoản 2 Điều 6 hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 quy định kể từ khi bên Sao Nam nhận được đủ tiền và Saigonbook nhận được tài sản thì hợp đồng hết hiệu lực, trừ điều khoản về bảo hành. Khi hợp đồng này hết hiệu lực thì hợp đồng mặc nhiên được thanh lý, nên việc tòa án cấp sơ thẩm cho rằng sau khi thực hiện xong hợp đồng Sao Nam vẫn có vi phạm về xuất xứ hàng hóa do nhầm lẫn là không phù hợp với quá trình các bên thực hiện hợp đồng, dẫn chiếu Điều 11 Nghị định 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 để cho rằng tài sản không có nhãn hàng hóa làm Saigonbook nhầm lẫn cũng không đúng thực tế khi vì bằng do chính Saigonbook cung cấp thể hiện máy in C1100 khi Sao Nam bàn giao cho Saigonbook có nhãn hàng hóa ghi rõ trên thân máy số seri máy, nơi sản xuất Trung Quốc, do vậy quyết định buộc Sao Nam và KMV cùng liên đới nhận lại máy và trả lại tiền cho Saigonbook là không có căn cứ, lời trình bày của Sao Nam về tính hợp pháp của hợp đồng là phù hợp với bản chất hoạt động thương mại và thực tế quá trình các bên thực hiện hợp đồng số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014 nên cần chấp nhận.

Với phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của nguyên đơn Saigonbook là không có căn cứ nên không được chấp nhận. Kháng cáo của bị đơn - Công ty Sao Nam và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - KMV là có căn cứ nên cần chấp nhận và sửa bản án sơ thẩm để đảm bảo quyền lợi chính đáng của các đương sự. Do sửa bản án sơ thẩm nên hội đồng xét xử sửa lại toàn bộ án phí sơ thẩm cho phù hợp với các quy định pháp luật, Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn không được Tòa án chấp nhận theo qui định tại Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, cụ thể

nguyên đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm không có giá ngạch là 2.000.000 đồng đối với yêu cầu tuyên bố hợp đồng vô hiệu không được chấp nhận và phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 107.272.000 đồng tính trên tổng số tiền (3.763.613.378 đồng) nguyên đơn yêu cầu KMV và Sao Nam thanh toán mà không được chấp nhận. Đương sự kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ Khoản 2 Điều 308 và Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam và kháng cáo của Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam. Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 439/2016/KDTM-ST ngày 19-4-2016 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng Điều 5, Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 36, Điểm b Khoản 3 Điều 38; Điều 68, Điều 70, Khoản 1 Điều 147; Khoản 2 Điều 308; Điều 309, Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 122; Điều 388; Điều 389; Điều 410 và Điều 402 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Điều 3, Điều 6, Điều 24, Điều 52, Điều 306, Điều 319 Luật Thương mại;

Áp dụng Nghị định 39/2014/NĐ-CP ngày 07/05/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động của công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính;

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 3, Điều 24, Khoản 1 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và Khoản 3 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn về việc yêu cầu tuyên bố Hợp đồng kinh tế số 038/HĐKT-14 ngày 20/10/2014 giữa Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn và Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam và Hợp đồng Mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG và phụ lục hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG/PL-01 cùng ngày 27/12/2014 giữa Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn, Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam, Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu bị vô hiệu do lừa dối.

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn về việc Buộc Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam và Công ty TNHH Thương Mại - Tư Vấn - Kỹ Thuật Sao Nam có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn số tiền là **3.763.613.378 đồng** trong đó thanh toán lại tiền mua máy là 3.409.111.200 đồng và tiền bồi thường thiệt hại là 373.692.713 đồng).

3. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn về việc buộc Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam và



Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam có trách nhiệm liên đới phải nhận lại toàn bộ máy móc, thiết bị mà công ty Sao Nam đã mang đến lắp đặt tại trụ sở Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn theo Hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐBM-SG và phụ lục hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG/PL-01.

4. Về án phí :

- Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm không có giá ngạch là 2.000.000 đồng và phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 107.272.000 đồng, tổng cộng tiền án phí sơ thẩm Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn phải chịu là **109.272.000 đồng** (một trăm lẻ chín triệu hai trăm bảy mươi hai ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 53.636.134 đồng do Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn đã tạm ứng án phí theo biên lai số AB/2012/09951 ngày 11/11/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 nên Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn còn phải nộp số tiền là **55.635.866 đồng** (năm mươi lăm triệu sáu trăm ba mươi lăm ngàn tám trăm sáu mươi sáu đồng).

- Các đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm.

+ Hoàn trả cho Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn số tiền **200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng)** tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AC/2014/0002179 ngày 29/4/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Hoàn trả cho Công ty TNHH Thương mại – Tư Vấn – Kỹ thuật Sao Nam số tiền **200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng)** tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AC/2014/0002172 ngày 28/4/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Hoàn trả cho Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam số tiền **200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng)** tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AC/2014/0002176 ngày 28/4/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa



Nguyễn Thu Chinh

